

**THUỐC THỬ GIÚP SÀNG LỌC DOANH NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC TÍN DỤNG YẾU KÉM VỀ NĂNG LỰC QUẢN TRỊ**

**Nội dung chính của 2 Thông tư số 02/2023/TT-NHNN và Thông tư số 06/2024/TT-NHNN**

**Thông tư 02 cho phép ngân hàng được tái cơ cấu thời hạn trả nợ cho một số khoản vay "đáp ứng đủ điều kiện"**

Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/04/2023 về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn:

- Cho phép ngân hàng tái cấu trúc dư nợ (tiêu dùng & sản xuất) phát sinh từ 24/04/2023 tới 30/06/2024 mà không thay đổi nhóm nợ với điều kiện số dư nợ của khoản nợ được cơ cấu gia hạn phải còn trong hạn hoặc quá hạn không quá 10 ngày.
- Cơ cấu lại thời hạn trả nợ lên đến 12 tháng;
- Cho phép NHTM trích lập dự phòng dần trong năm 2023 và 2024 (31/12/2023 trích lập 50%, 31/12/2024 trích lập đủ 100%).

Thông tư số 06/2024/TT-NHNN ngày 18/06/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 02/2023/tt-nhnn ngày 23 tháng 4 năm 2023 của thống đốc ngân hàng nhà nước việt nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.

- Kéo dài thời gian cho phép ngân hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng theo hướng dẫn tại Thông tư 02 đến hết ngày 31/12/2024.

**Một số tác động đến doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng**

**...qua đó tác động tích cực nhiều mặt lên cả doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng**

➤ **Đối với doanh nghiệp:**

- Giúp giảm bớt áp lực trả nợ cho người dân và doanh nghiệp đi vay.
- Người dân, doanh nghiệp được gia hạn nợ, giãn nợ, mà không bị chuyển xuống nhóm nợ xấu hơn, qua đó vẫn tiếp cận được nguồn vốn vay mới để duy trì sản xuất và phục hồi sau giai đoạn khó khăn.
- Tác động tích cực tới cả phía cung (doanh nghiệp) và phía cầu (người tiêu dùng), qua đó giúp nền kinh tế nói chung có thêm điều kiện để phục hồi.

➤ **Đối với các tổ chức tín dụng:**

- Người dân và doanh nghiệp có thêm thời gian để phục hồi sản xuất kinh doanh, qua đó giúp hạn chế nợ xấu mới phát sinh cho các tổ chức tín dụng.

- Giúp san sẻ bớt áp lực về trích lập dự phòng sang các năm kế tiếp, hạn chế tác động tiêu cực ngay lập tức lên kết quả kinh doanh của ngân hàng trong những năm đầu làm ảnh hưởng tới uy tín và đe dọa đến khả năng thanh khoản của toàn hệ thống tín dụng.
- Giúp các tổ chức tín dụng có thêm thời gian để xử lý các khoản nợ xấu phát sinh đột biến trong thời gian ngắn.

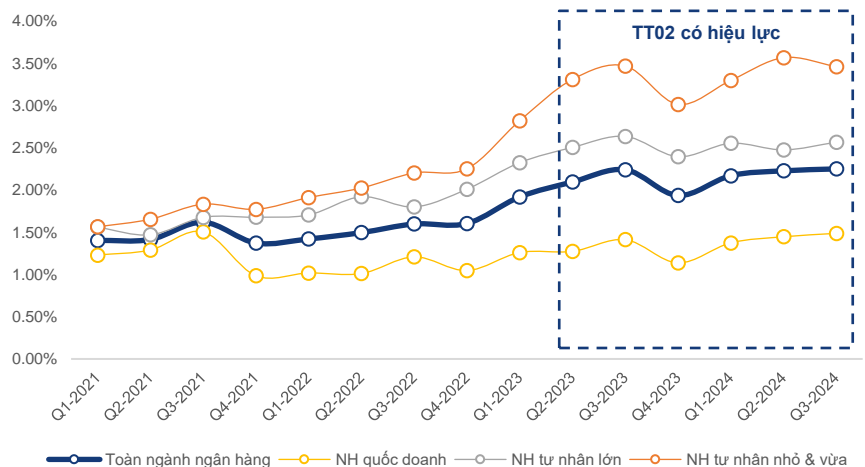
### Diễn biến nợ xấu của ngành ngân hàng trong quá trình thực thi Thông tư 02

### Diễn biến nợ xấu phản ánh sự chủ động của ngành ngân hàng trong quá trình cơ cấu lại các khoản vay của khách hàng

Kể từ khi có hiệu lực vào ngày 24/04/2023 cho đến nay, tình hình nợ xấu của ngành ngân hàng đã trải qua 3 giai đoạn chính:

- **Giai đoạn 1 (Q2-Q3/2023):** Nợ xấu vẫn trong xu hướng tăng mạnh trong 1-2 quý sau khi TT 02 chính thức có hiệu lực. Đây là khoảng thời gian cho các doanh nghiệp/cá nhân đi vay được chủ động đề xuất và các ngân hàng xem xét/đánh giá khoản nợ của khách hàng có đáp ứng đủ các yêu cầu để được cơ cấu lại thời hạn trả nợ hay không.
- **Giai đoạn 2 (Q4/2023):** Tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng giảm nhanh trong Q4-2023. Chúng tôi cho rằng đây là giai đoạn mà phần lớn đề xuất gia hạn nợ của người dân/doanh nghiệp được các ngân hàng thương mại xem xét thông qua.
- **Giai đoạn 3 (Q1/2024-nay):** Tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng có xu hướng tăng chậm. Trong giai đoạn này, chúng tôi cho rằng các ngân hàng đã có sự thận trọng hơn trong việc chấp thuận gia hạn cho các khoản vay. Mặt khác, nhiều khoản vay đã được gia hạn trước đó dần hết thời gian được gia hạn thêm và các ngân hàng đã thực hiện phân loại lại về đúng với nhóm nợ thực tế của khoản vay.

Diễn biến nợ xấu của ngành ngân hàng hàng quý



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV research tổng hợp

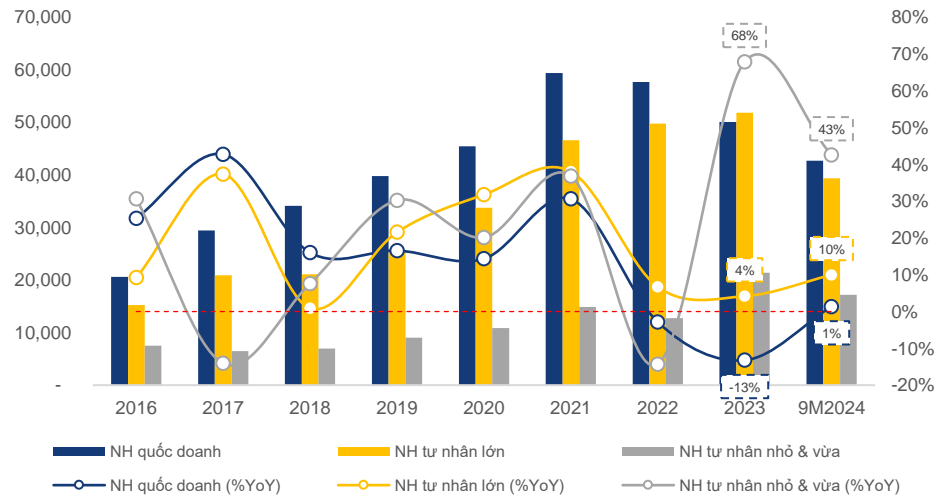
**Ngành ngân hàng đã có chuẩn bị gì trước ngày TT02 chính thức hết hiệu lực?**

**Toàn ngành ngân hàng, đặc biệt là các ngân hàng lớn đã khá chủ động trong việc trích lập dự phòng từ sớm và duy trì mức trích lập dự phòng cao cho tới hiện nay**

Quan sát quy mô và tốc độ tăng trưởng chi phí trích lập dự phòng hàng năm của các nhóm ngân hàng có thể thấy:

- Toàn ngành ngân hàng duy trì mức trích lập dự phòng ở mức rất cao trong 5 năm trở lại đây, kể từ khi dịch Covid-19 diễn ra.
- Nhóm ngân hàng quốc doanh với sự thận trọng cao đã chủ động trích lập dự phòng khá lớn trong 3 năm 2019 - 2022, đây là khoảng thời gian cao điểm của dịch bệnh Covid-19 nhưng sự ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng của ngân hàng là chưa quá lớn. Mức trích lập cao trước đó cùng với lợi thế về chất lượng tài sản khá tốt, với việc không tập trung giải ngân vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ mất vốn cao như kinh doanh bất động sản hay TPDN đã giúp nhóm này không chịu áp lực trích lập dự phòng quá lớn trong 3 năm trở lại đây.
- Nhóm ngân hàng tư nhân, đặc biệt là các ngân hàng tư nhân nhỏ và vừa lại cho thấy sự bị động nhất định khi trích lập dự phòng cao đột biến trong 2 năm trở lại đây với mức tăng trưởng lên tới +68% YoY trong năm 2023 và +43% trong 9M2024 khi mà áp lực nợ xấu đã lên mức cao nhất trong 5 năm qua.

**Chi phí trích lập dự phòng hàng năm của các nhóm ngân hàng**



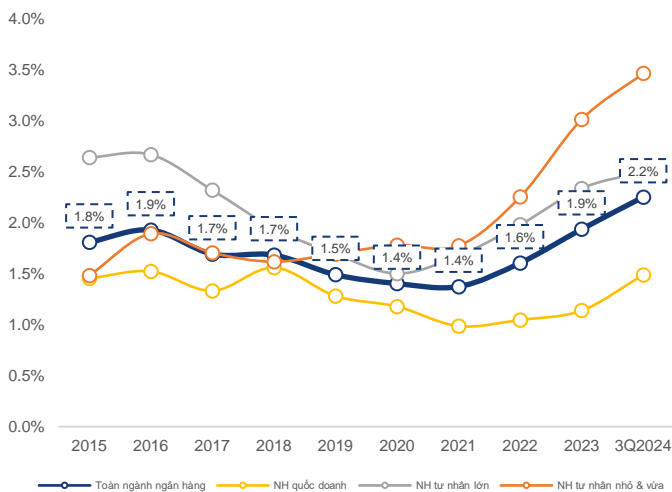
Nguồn: Các ngân hàng, NHSV research tổng hợp

### ...điều đó giúp các ngân hàng duy trì được bộ đệm dự phòng ở mức an toàn trước áp lực nợ xấu tăng cao trong 3 năm gần đây

Quan sát biến động về tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ bao phủ nợ xấu của toàn ngành và theo từng nhóm ngân hàng có thể thấy rằng ngành ngân hàng đã có sự chuẩn bị rất tốt trong những năm 2020-2021 trước khi chất lượng tài sản của toàn ngành gánh chịu sự tiêu cực do bệnh dịch Covid-19 và sự suy thoái kinh tế diễn ra ngay sau đó. Điều đó được thể hiện ở việc:

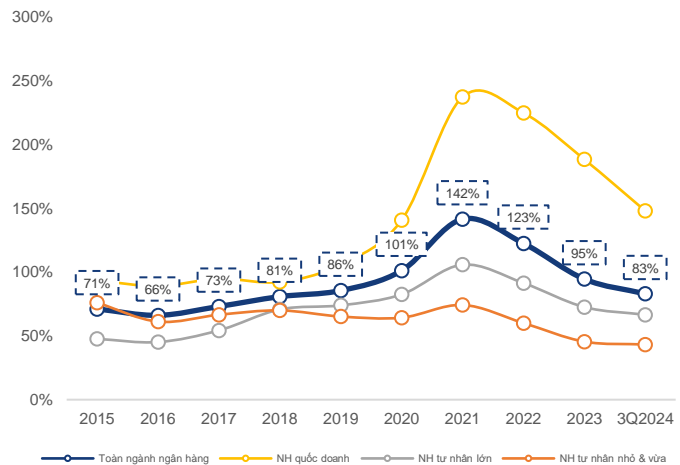
- Mặc dù nợ xấu chưa tăng ngay, thậm chí còn giảm xuống trong 2 năm đầu diễn ra Covid-19 nhưng ngành ngân hàng đã liên tục đẩy mạnh trích lập dự phòng để đưa bộ đệm dự phòng lên mức cao nhất trong lịch sử.
- Trong giai đoạn nợ xấu tăng nhanh (2022-nay), bộ đệm dự phòng của ngành bắt đầu phát huy tác dụng, là tiền đề giúp cho các ngân hàng tăng cường khả năng xử lý nợ xấu. Mặc dù tỷ lệ nợ xấu trong giai đoạn này liên tục tăng cao nhưng như chúng ta có thể thấy, tỷ lệ bao phủ nợ xấu của toàn ngành ngân hàng vẫn đang ở mức cao hơn so với giai đoạn trước khi Covid-19 xảy ra.
- Nhóm ngân hàng quốc doanh vẫn đang duy trì được tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao vượt trội so với nhóm các ngân hàng tư nhân. Điều này cũng đã phần nào giải thích cho việc vì sao các ngân hàng quốc doanh có thể duy trì được mức trích lập khá thấp trong bối cảnh áp lực nợ xấu tăng cao trong giai đoạn vừa qua.

**Biến động tỷ lệ nợ xấu của các nhóm ngân hàng**



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV research tổng hợp

**Biến động tỷ lệ bao phủ nợ xấu của các nhóm ngân hàng**



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV research tổng hợp

**Đánh giá tác động khi Thông tư 02 hết hiệu lực****Thông tư 02 hết hiệu lực giúp thị trường thanh lọc bớt doanh nghiệp yếu kém và kiểm định lại năng lực quản trị của hệ thống ngân hàng**

Chúng tôi cho rằng, việc Thông tư 02 hết hiệu lực vào cuối năm nay sẽ có một số tác động cả tích cực lẫn tiêu cực đến doanh nghiệp và hệ thống ngân hàng. Trong đó:

**➤ Với doanh nghiệp:**

- Việc hết hiệu lực của Thông tư 02 có thể khiến cho một bộ phận doanh nghiệp vẫn đang gặp khó về dòng tiền sẽ khó tiếp cận vốn tín dụng mới. Do đó, những doanh nghiệp có khả năng quản trị tài chính yếu kém nhiều khả năng sẽ bị thanh lọc ra khỏi thị trường.

**➤ Với các tổ chức tín dụng:**

- Khi Thông tư 02 hết hiệu lực, các tổ chức tín dụng sẽ đối mặt với một số thách thức trong việc xử lý nợ xấu, nhất là khi các khách hàng không thể tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Dự kiến nợ xấu nội bảng của ngành ngân hàng sẽ có sự gia tăng nhẹ trong những tháng cuối năm 2024.
- Ngoài ra, các ngân hàng cũng sẽ chịu áp lực lớn hơn trong việc trích lập dự phòng khi thời điểm thông tư 02 hết hiệu lực đang đến gần, các ngân hàng sẽ phải trích lập đủ 100% dự phòng theo quy định đối với tất cả các nhóm khách hàng đã được cơ cấu/giãn hoãn nợ trước đó.
- Các ngân hàng lớn nhờ năng lực quản trị tốt hơn sẽ dễ dàng kiểm soát và xác định chính xác thời hạn cơ cấu lại khoản vay phù hợp và tận dụng lợi thế về quy mô lẫn khả năng sinh lời để bổ sung bộ đệm dự phòng cần thiết, qua đó thúc đẩy sớm các hoạt động xử lý nợ xấu. Do đó, chúng tôi cho rằng, nhóm ngân hàng lớn (bao gồm cả nhóm ngân hàng quốc doanh và ngân hàng tư nhân lớn) sẽ không bị ảnh hưởng quá đáng kể khi Thông tư 02 hết hiệu lực trong thời gian tới.
- Trong khi đó, nhóm các ngân hàng nhỏ hơn và năng lực quản trị yếu kém hơn sẽ bộc lộ những điểm yếu và chịu áp lực nợ xấu tăng cao khi các khoản nợ tái cơ cấu hết thời hạn nhưng không còn được gia hạn thêm trong thời gian tới.

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

**TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH**

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.